

**GIÁ BÁN**

BỘNH-TRÁP NGỎAI - QUỐC

Một năm . 1.500 1.500  
Sáu tháng 7.500 7.500  
Ba tháng 1.500 1.500

Mua báo phải trả tiền trước  
Thu và mandat gửi cho  
M. TRẦN BÌNH-PHIÊN - 41  
đường Quảng Cầu, việc riêng  
xin thương nghị trước

# TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

MỖI TUẦN XUẤT-BẢN HAI KỶ: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ - HẢI  
GIẤY THÁP SỐ 10  
GIẤY THÁP: TIẾNG-DÂN - HẢI

Giết một người  
vô tội mà được  
thiên-hạ, thánh-  
nhân không làm.

## MỘT TÂM THÂM KỊCH

trong đoạn lịch-sử Tàu về khoảng Triều Minh  
(CHỦ CHÁU DANH NGÔI)

Người mình ngày trước học sử Tàu, mục đích dùng về việc thi cử, không có chút gì gọi là sử học; và theo lối thông thường trên giấy dưới học, chỉ ngủ kinh từ thư, và sử thi chỉ mấy quyển tiết-yếu về đời Hán Đường Tống của Bút-huy-Bích mà thôi, còn Minh sử thì không học đến và dân gian cũng không có sách (trừ một ít nhà thế gia và người thi hội, tìm xem qua loa mà thôi). Bởi thế nên mấy bác nhà nho ta, không ai nói đến chuyện đời Minh, chỉ thấy trong quyển Đại học tiết-yếu hoặc Đại toàn có bài tựa của ông Minh-thành-Tổ, tựa tựa là ông minh quân, nào có biết ông ta chính là một tên gian hùng tàn-ác, hơn Vương-mãng, Tào-Tháo kia. Xin kể qua đại lược câu chuyện danh ngôi như dưới đây:

Nguyên Thành-Tổ là con thứ của Minh-thái-Tổ. Con đầu của Thái-Tổ chết sớm, có con là Doãn-Văn, tức cháu đích tôn của Thái-Tổ. Thái-Tổ phong các con mỗi người mỗi xứ. Thành-Tổ thì phong làm Yên-Vương nên gọi là Yên-Vương Đế, cũng như mấy cậu khác; còn lập Doãn-Văn hoàng tôn để nối ngôi. Thái-Tổ chết, Doãn-Văn lên làm vua, hiệu là Kiến-Văn.

Thành-Tổ từ phong ra nước Yên tiếm tâm sức chí, đoạt ngôi vua của cháu, nuôi một tên Hòa-Thượng làm mưu chủ, (Đào-quang-Hiếu), ngày đêm chiêu binh mãi mã, định mưu soán đoạt. Nhân vua Kiến-Văn có cái lệnh tước bớt quyền của các phiên vương, Thành-Tổ khởi binh, gọi là « binh Tĩnh-nạn » đánh với Kiến-Văn. Hai bên cạ nhau, song Kiến-Văn bị thua tự dốt mình mà chết. Thành-Tổ chiếm ngôi.

Lúc đánh được Kiến-Văn rồi, Thành-Tổ treo một cái bảng kê những người theo vua Kiến-Văn gọi là « gian đảng », chém giết kẻ hèn hạ tàn nhẫn: a) Có ông Phương-hiếu-Nhu 方少儒 là một người đạo học có tiếng là không khai trung liệt. Lúc Thành-Tổ mới ông ta lời bảo thảo tờ chiếu thiên vị (làm như cháu nhường ngôi cho cháu, để phỉnh thiên hạ), và khuyến dỗ rằng:

— Ta làm việc này là bất chước cách « Chu Công giúp Thành-Vương », nhờ tiến sanh thảo giúp tờ chiếu.

Ông Phương hỏi:  
— Thành-Vương ở đâu?  
— Nó tự dốt mình mà chết.

— Còn con Thành-Vương?  
— Nó còn nhỏ bé.  
— Sao không lập em Thành-Vương?  
— Ấy việc nhà ta, không phải đến tiên sinh phải tra gan.

Thành-Tổ nói thế rồi bảo đem tẩm lụa lại bảo ông Phương hiến-Nhu thảo bài chiếu.

Ông Phương cần lưới, thò tay hòa máu viết 4 chữ to tướng trên tấm lụa:

« Giặc Yên cướp ngôi »

Thành-Tổ giận nói rằng:  
— Mấy không sợ đến chín họ mấy sao?

— Mười họ lại làm gì ta?  
Thành-Tổ bảo đem hành binh cả 10 họ. Khi gần hành binh ông ta thấy người em mà ưa nước mắt. Người em đọc hai câu rằng:

Anh ơi đừng khóc, khóc thêm rầy,  
Thủ nghĩa thành nhân chính thế này.

何兒何必淚淋漓  
守義成仁在此時

b) Ông Thiết-Huyền 鐵玄, đánh với Thành-Tổ nhiều trận dữ dội, có trận vây mà bắt huyệt (vì vua Kiến-Văn có lệnh cho các tướng cứ bắt sống, chớ đừng làm chết Thành-Tổ mà mang tiếng cháu giết chú). Thành-Tổ thoát được nên giận Thiết-Huyền lắm. Sau bắt Thiết-Huyền tới, thì cách hành hình rất cay nghiệt: cắt miếng thịt của Thiết bỏ vào miệng và hỏi rằng:

— Mấy 30 có ngon không?  
Thiết-Huyền trả lời:

— Thịt của tôi trau con thảo, sao lại không ngon?

d) Con vua Kiến-Văn còn nhỏ bị giam cho đến già mới thả ra gọi là Kiến thứ nhân (建人). Khi được thả ra đầu đã bạc trắng, thấy con đầu con bố, không biết là con gì!

Trên là kể qua vài chuyện, chớ cái thảm họa lúc ấy không sao kể xiết; có nơi bị liên luy mà chết cả làng cả họ, gọi là bài giấy đưa 萬民。 Người là cobài thì, ghi tấn thảm kịch ấy:

Chín họ can gì đời cái trung,  
Toan thân lánh hại ấy là xong.

Di Tể chết mất vua tôi học,  
Nói Thủ-dương kia gánh mất trông.

一个忠臣九族殃  
全身避害奔天常  
有齊死後誰担運  
力盡君王國亦傷

Câu chuyện vua Thành-Tổ đời Minh đánh ngôi ác nghiệt như thế, mà các người đương thời đại theo học thuyết trung quân có những

## VĂN-VĂN

**Cột trời**  
Chắc chắn chỉ chỉ hỏi bác trời,  
Có hình có hoạt cũng như ai.  
Khi không bày đặt trò sanh hóa,  
Quen thói ghen tương chửi sắc tài.  
Mưa nắng hằng năm nào thấy khác,  
Đề đầu mấy cuộc khéo trừ người.

**Đêm hè**  
Đêm hè vẫn vật mảnh trăng sương,  
Phong cảnh địa hữu ngâm cũng buồn.  
Trên cụm gió rung cây phượng phát,  
Dưới hồ sóng dập nước cuốn buồn.  
Trông sương gióng gẩy nân ni mãi,  
Nhớ bạn hơi quên vớ vẩn luôn.  
Cảnh nọ lòng này còn khấn khỉ,  
Chùa xưa nghe giọng mấy hồi chuông.

Kiểm duyệt

## TÌNH HÌNH PHÍA BẮC TRUNG-KỲ

Bất nhiều người - giết hai người!  
Số báo trước có đăng tin Cộng-sân giết Bang tá, hào mục, trưởng tuần và cướp súng (bữa 6 Aout); nay được tin Avrip cho bay rằng sau các vụ giết người ấy nhà nước liên cho truy nã, thì đã bắt được hàng tá, và giết chết hai người. Một cây súng mất đã tìm lại được. Trong số người bị bắt có một yếu non trong đảng Cộng sản, trốn mấy tháng nay mà số Mát thám được truy nã riết.

## Con đường ở nước văn minh

Người nước văn minh chú trọng về các con đường giao thông làm, hết con đường bằng đá, bằng nhựa, bằng cao su, họ lại nghĩ ra những cách đắp đường rất mới.

Người Pháp tại phát minh ra kiểu đường bằng gỗ. Nhưng cũng chưa lấy làm lạ, kiểu đường bằng sắt của người Mỹ mới lạ hơn. Phía dưới đất thì họ đặt một đường bằng gang rộng như cái đường, trên miếng gang này họ trải một lớp trầm, rồi họ đặt gạch lên trên. Trống gạch họ lại đặt một thứ nhựa gọi là địa-địch thành (asphalte). Lớp nhựa này trang cả mặt gạch rất bằng phẳng. Công đường như vậy chắc là đời đời không mòn mỏi.

Lại còn một kiểu đường rất kỳ nữa là đường bằng pne-tic. Công sáng tạo kiểu đường này thuộc về người Triết-khắc. Thứ pne-tic dùng làm đường gọi là « Sybedyr » rất bền và đi rất êm.

Không biết rồi đây sẽ còn kiểu đường mới gì nữa chăng? G. H

lấn kịch lạ lùng như vậy. Nhưng chính ở thời đại này mà cái chết vì một người một họ cũng vẫn còn thấy, chưa đáng trách thời đại ngày xưa.

## Người mình với đời công

Đời người gồm có hai phần, đời công và đời tư (vie publique et vie privée), mà cái đời công có quan hệ rất nhiều hơn. Và có lẽ người công dân minh chứng nào thì cái giới hạn đời tư càng eo hẹp lại, mà cái giới hạn đời công lại càng mở rộng thêm; nghĩa là người công dân minh, càng sống trong đời công nhiều hơn trong đời tư. Ở nước văn minh, đừng nói chỉ đến những bậc tòng tòng, thượng thư hay là các yếu nhân khác trong cảnh giới, một tháng đọc không biết mấy chục cái diễn văn, chủ tọa không biết mấy cái hội; chỉ nói sơ sơ cái anh thợ, là cái người đứng dưới nấc chót cái thang xã hội.

Ban ngày anh thợ đi làm để kiếm ăn, nuôi vợ con, cái độ là như định. Nhưng chiều lại thì họ đi đến cù-lạc-bộ, đến đám - họp hội để chuyện văn giải trí, họ lại có các thư viện để xem sách đọc báo; như vậy họ khỏi hóa ra cái thứ máy cưa mỗi ngày hai buổi cấp ở đại cấp về, rồi mặt mũi không biết ngoài cái gia đình và cái sở mình làm, trời đất còn có những gì nữa. Như vậy, tuy là ngày nay mình làm người thợ chớ một ngày kia mình có nghĩ ra điều gì có thể giúp ích cho công chúng, cũng có thể được lên diễn đàn mà tuyên bố ý kiến; hoặc khi phải cử người thay mặt ra bịnh vực quyền lợi cho mình cũng vì sự giao thiệp mà có thể phân đoán lựa chọn cái người cho xứng đáng.

Cái lối sống chung (vie en société) đó, nó làm cho người trở nên đàng dẽ, mà cái đàng dẽ là một sự tiêu biểu cho người văn minh. Đàng nói chi, coi như cuộc tự vệ cũ. Người đàng có công tâm, muốn ra mưu đàng đàng, cũng phải cho đàng dẽ mới ra tranh cử được với chúng. Vì vậy mà các cuộc tuyên cử của người Thái tây thường có vẻ nào nhiệt; trước ngày bầu cử, những ai ứng cử có ít chức những cuộc diễn thuyết để tuyên bố chương trình của mình, phổ bày tài lực của mình, và chỉ trích những người tranh cử với mình. Người mình chưa quen với lối ấy, cho là mất khiêm, là tự phụ; nhưng tôi nghĩ cái cách ấy là phải, muốn cho họ biết mình thì có cách gì hay hơn là làm cho họ biết.

Người mình thì không thế, muốn ra ứng cử mà còn nhút nhát, rụt rề, chẳng khác chi cô con gái đương lúc lấy chồng; biết rằng muốn hợp với lẽ của Tạo vật và muốn ra đương cái trách nhiệm làm vợ và làm mẹ, thì phải lấy chồng, thế nhưng mà cứ « mặc cò »! Mặc có cái gì đó chỉ là mình thiếu tư cách sống trong đời chung thôi.

Người mình ngoài sự phẩm trước nơi (trừu đình), và ngôi thờ ở hương thôn thì không còn biết cái đời công là gì nữa. Vì vậy mà ngày nay tuy cái lần sống Âu-tây đã gần muốn cho bằng hết cả thời đại sít sít, nhưng lập quán đã thành tánh tự nhiên, người mình cũng quá lòng mà có được cái tư cách ra đàng đàng đương việc công cộng. Lạc-nhân còn nhớ ở là-nội một năm nọ trước kỷ tuyên cử, các ông nghị tương lai xin phép đi chầu diễn thuyết, tuyên bố rầm rộ. Đến ngày

## CHẾ-ĐỘ GIA-ĐÌNH QUÁ-KHỨ - HIỆN-TẠI - VỊ-LAI

Chế-độ gia-trưởng. — Về sau chế-độ gia-tộc của La-mã có biến cải ít nhiều mà thành chế-độ gia-trưởng (famille paternelle). Gia-tộc vì phạm-vi to quá mà phải chia nhỏ ra thành nhiều gia-dinh ở riêng nhau. Trong mỗi gia-dinh có trai thuộc dưới quyền gia-trưởng cho đến khi chết, mà con gái thì cho đến khi ra lấy chồng; khi đã lấy chồng rồi lại thuộc dưới quyền chồng. So với chế-độ gia-tộc trước thì gia-trưởng bây giờ quyền hạn có ít hơn tộc-trưởng, vì như không được giết con cái, không được đem bán con cái (trừ ra khi công quản lâm) cũng là cho con cái, nếu bị gia-trưởng học đòi thì được kiện và đòi ăn. Song xét đại-thể thì quyền gia-trưởng vẫn còn lớn-lắm.

(Ở Trung-hoa). — Trung-hoa thì thì khi có sự (Nghĩa-tôn) đã lấy gia-tộc làm đơn-vị của quốc-gia xã-hội, cho nên đạo-đức gia-ộc chiếm địa-vị rất trọng-yếu trong luân đạo buổi ấy. Cái đạo-đức gia-ộc lấy đạo hiếu làm cơ sở, ngay trong Kinh thư cũng đã chép rồi. Cao-giao nói « ngũ-diên », Nghĩa-diễn chép ngũ-p-âm « ngũ-giáo », tức đời sau gọi là « ngũ-luân » (cha con, vua tôi, chồng vợ, lớn nhỏ, bạn bè). Mỗh-lữ giải-thích ngũ-luân là: i) cha con có thân, vua tôi có nghĩa, vợ chồng có phân biệt, lớn nhỏ có thứ tự, bạn bè có tin. Đến đời Chu-công (nhà Chu) đặt chế-độ, định lễ-nhạc, dựng ra các lễ quan hôn tang tế, lập thành cái văn-hóa đời trước (Tam-đại) mà chế-độ gia-dinh đã có qui-luật rõ ràng (sách Chu-lễ. Nghi-lễ của Chu, công là tóm gộp cả toàn bộ pháp luật đương thời). Đến Khổng-tử « là thuật Nghĩa-tôn, hiếu chương văn võ » (Trang-dương) cũng là tiếp theo Chu-công mà phát-triển văn-hóa đời xưa. Triết-học của Khổng-tử, sau đạo nhân thì trọng-yếu ở là đạo hiếu. Nhà Nho cho rằng có lẽ gia rồi mới trị quốc được, tức cho gia-dinh là

điển thuyết ở cảnh sai có phát rất nhiều lĩnh đến giữ trật tự. Đến khi ông chủ lịch bước lên diễn đàn, theo cách lấy, ông Cổ cầm cái chương lệnh trao cho ông chủ lịch. Ông này thấy trao cái chương, lịch. Ông liền đi làm gì, ra bộ lĩnh quỳnh lila quita, mà ông Cổ cũng lắc đầu. Mọi đấng đàn, cách rung chuông cho công chúng im lặng để nói, mà còn không biết, thì đến hồi nói, biết nói cái chi! Lối thời quá!

Nhưng cái đó cũng không sao, vì cái tánh người mình là vậy đó; muốn xài cho được các cái lối thái độ thì phải để cho lâu lâu đàng dẽ có cái cực hủ đi đi. Có lẽ này đàng dẽ cho một hạng người mình, là cái tánh không thiệt thà. Bất kỳ về phương diện học thuyết chính trị gì, muốn cho người ta biết cái giá trị mình, đã không đủ can đảm đứng ra tự giới thiệu, lại còn mạo lơn nẩy hiện khoe đàng những bài tán tụng ngợi khen. Cái lối đó là lối hèn mạt chớ có phải là bất chước theo lối thái tây thái lý gì đâu. Đàng có tướng làm!  
Lạc-nhân

(Tiếp theo)

chân-bản của quốc-gia. Đạo-đức trong gia-dinh thì biểu là trọng hơn hết. Hiếu là căn-bản của tính người. Sách Hiếu-kinh nói: « Phu hiếu đực chi bản giá » (hiếu là gốc của đức). Hiếu là đạo lớn trong trời đất, như sách Hiếu-kinh nói: « Phu hiếu thiên chi kính giá, địa chi nghĩa giá, dân chi hạnh giá » (hiếu là kính trời, là nghĩa đất, là hạnh của dân). Đạo hiếu trọng như thế là biểu-thị cái uy-quyền và địa-vị của kẻ gia-trưởng trong gia-dinh rất to rất cao (hiếu là đối với cả cha mẹ, song luân-lý nho-giáo vẫn là cái luân-lý « nam tôn nữ ty », nên ta có thể nói một mình cha thôi). Quả nhiên cái chế-trường của Khổng-tử về đạo hiếu là phục tòng. Khổng-tử nói: « Phụ tại quan kỳ chi, phụ một quan kỳ hàn », tam niên vô cử tử phụ chi đạo, khả vị hiếu bí » (cha còn thì xem y cha chết thì xem việc làm, trong 3 năm không đổi cái đạo của cha mới gọi là hiếu) (Luận-ngũ). Trong sách Đại-dại (của nho-gia) có nói: « Phụ mẫu chi hành, bất học trượng đạo tắc tòng, (việc làm của cha mẹ, nếu học theo thì theo, nếu không hiệp đạo thì phải can); nhưng lại thêm vào mấy chữ: « Gian nhi bất dung, hành chi như do ký » (can mà không theo thì cứ làm như là do tự mình). Khổng-tử lại nói: « Hiếu giả, thủy u sự thân, trung u sự quân, chung u lập thân » (Hiếu ấy, trước để thờ cha mẹ, giữa để thờ vua, sau nữa để lập thân) (Hiếu-kinh). Xem đó thì đạo trung (trung với vua) cũng nằm trong đạo hiếu. Đạo hiếu cũng không lạ gì, nên mong trung trọng lập quốc đến đời Chu đã có thể vững bền, Khổng-tử tuy sinh cuối đời Chu, mà buổi ấy cũng là lúc quan quyền thịnh đạt. Sau đến đời Tần, chế-độ quân-chủ càng xướng minh hơn trước, sự chuyên-chế so với trước lại khắc liệt bội phần. Tần-thủy-Hoàng đời sách, chôn học trò, cấm dân gian không được nói đến sách vở, song do không phải là cứu thủ nho-giáo mà chính là muốn dân nho-giáo để lợi-dụng riêng cho mình. Tần-thủy-Hoàng theo kế sách của Lý-tư, vốn biết rằng nho-giáo chính là cái học-thuyết biểu hiện trên đời, giữ gìn trật-tự. Bởi thế trong lệnh đốt sách nói rằng: « Ai mà muốn học thì do quan bác-sỹ giầy cho, không phải cấm dân học mà chỉ cấm không cho mở trường tư thôi. Đến Hán-cao-Tổ đời sau vốn ghét nho-giáo lắm, nhưng đến khi định được thiên hạ, lại hiểu rằng Khổng-giáo rất có lợi cho mình nên làm lễ Thái-lao mà lễ Khổng-tử. Vì các lý ấy mà đến đời Hán, nho-giáo thành một học - phái độc-tôn, ngoài ra chớ tư bành gia đều bị nhà vua bỏ hết. Nhà vua đã có công với nho-giáo như thế, muốn trả ơn lại, nhà nho bèn trả ơn cái đạo-đức Ngũ-luân trước mà làm thành cái đạo-đức Tam-cương là: quân thân, phụ tử, phu phụ (Bách-hồ-thông); nói rõ ra là: « vua làm gương cho tôi, cha làm gương cho con, chồng làm gương cho vợ ». Cái đạo-đức Tam-cương ấy, cốt là làm cho quyền



# ANNAM LỊCH SỬ

## HÃY NÊN

# HÚT THUỐC LÁ

# JOB

### Cứu giúp dân đói ở 2 tỉnh Nghệ, Tĩnh

Bài cáo bạch của Hội An-Tĩnh  
Châu-Cấp ở Vinh.

#### Cáo Bạch

Sách xưa có câu nói rằng: "Tài trời lưu hành, bất kỳ nước nào, xứ nào cũng thường có nạn đói. Nhưng xét trong lịch sử hoàn cầu thời xưa nay chưa hề có cái tai biến kỳ dị, dân tình cực khổ nguy cấp như dân tỉnh NGHỆ-AN và HÀ-TĨNH lúc bây giờ.

Nguyên hai tỉnh này địa địa xấu, nhân dân nghèo, nhưng năm nào mùa này thuận hòa, mùa màng làm được, thời cũng đủ no ấm. Chỉ duy từ tháng ba, tháng tư năm ngoái đến giờ, trời cứ một mực nắng hoải, đã ba mùa này lúa mà mất sạch đất ruộng trắng không. Hưởng gần đây lại có cái phong trào cướp sản lan ra, thấy dân tình đói khát, đã kiểm duyệt bình phò. Trong đợt được có năm ba nhà tư bản, thời bị chúng nó cò rù lấy phá đi cả. Hiện nay nhân dân trong tỉnh này, chẳng những là mười nhà đến chín nhà không, thực là mười nhà thời cũng kiệt cả mùa này. Ngô lại trong làng trong xã, muốn vay muốn mượn biết vào đâu, xem ra ngo, chợ, ngoài đường đi máy đi xích không thể mấy. Nhà nước vẫn để bãi long cứu tế, hoặc giao số Lục Lộ hưng công đại chẩn, hoặc thương các Ngân hàng xuất của cho vay; duy của kho có hạn, mà người đói quá nhiều, cũng khó chu cấp cho đủ. Dừa đồng quanh chim kêu nhào nhào, dưới cái mái nhà có vậy ngàn người. Có một cái tai không có thể mà yên tâm được. Nên chúng tôi đã xin được phép Chánh-phủ tại Nhà-Nước lập Hội CHÁU-CẤP này không giếm nói rằng bác thì thế chung gì, chẳng qua để mà giúp đỡ cho những kẻ có cùng nguy cấp đó mà thôi.

Vậy có lời kính cáo các quý ngài biết cho rằng: xin các quý ngài thương tế khẩn công mà lòng từ thiện, tìm phương, tìm kế, giúp đỡ, giúp đỡ, hoặc tiền hoặc gạo, gửi lại cho Hội chúng tôi để chẩn cấp cho những người dân khổ công trong hai tỉnh này, họa may chi sống sót, c-o đến lúc có mùa màng, đã công hưởng thái bình, hạnh phúc kỳ là trông mong lắm. Tục ngữ có câu rằng "Cứu một người phúc đức, há sao hươu chi là cứu được muôn ngàn tin" mệnh con người ta, ăn học biết là bao nhiêu, công đức biết là bao nhiêu, Hội chúng tôi sẵn lòng đem tiền của HỒNG-SƠN làm cái bia kỷ niệm.

AN-TỈNH CHÁU-CẤP HỘI kính cáo

#### Xin chú ý!

Mandat hoặc thư từ gì xin đi lên Mr Hoàng-Kiểm, Hội-Trưởng Hội An-Tĩnh Châu-Cấp ở Vinh.

HÀN-VIỆT TỬ-ĐIỂM: đường 10  
SỐ 10 HANG DANH TỬ - GIANG BỊT  
Hàng 101 7300 Hàng thường 5350  
Ở xa xin thêm 500 tiền cước.  
Từ nay xin đi trước cả tiền

Đào-duy-Anh, Huế

### Chân tướng ông vua cơ-khi

(Tiếp theo)

Thất nghiệp. - Họ lại còn nói rằng cơ-khi làm cho bớt nạn thất nghiệp. Điều kỳ lạ càng sai nữa: Cơ-khi càng tinh xảo, sức sinh-sản của nó càng nhanh chóng, số người cần dùng để xem nó càng bớt đi. Như vậy mỗi khi đem ứng dụng một đầu phát-minh mới, hoặc thi-hành phép «rationalisation» ai cũng hiểu được. Lẽ ra cơ-khi phát-minh càng mới, phép «rationalisation» bố trí càng rộng thì có thể bớt bớt giờ làm việc của người thợ đi, nhưng ở dưới cái chế-độ tư bản người ta không bớt thì giờ làm việc mà chỉ bớt số người làm việc. Đó là không kể vì sinh-sản quá nhiều như trong thời kỳ khủng hoảng, mà nhiều nhà máy phải thu nhỏ hoặc đình-chỉ hẳn công việc, đó lại là vấn đề khác. Hiện nay nước Mỹ có đến 5 triệu người lao động thất nghiệp, đó là kết quả của phép «rationalisation» sao? Vì như nhà máy «American Machine and Foundry Cie» năm 1921 có 2.084 thợ mà tháng ba năm 1930 chỉ còn được có 290 thợ, thế mà sức sinh sản vẫn nguyên như cũ. Trước kia mỗi lò đúc (haut-fournaux) phải dùng từ 12 đến 15 người mà nay chỉ cần dùng 2 hoặc 3 người. Cứ đó mà suy ra các nhà máy khác thì không còn ngờ gì nữa.

Tiền công cao. - Tiền công cao, đó cũng là một điều người ta từng khen công nghiệp Hoa-kỳ. Tiền công thợ nước Mỹ cao hơn tiền công ở các nước Âu-châu thực. Các nhà công nghệ nước Mỹ, nhất là ông Ford, vẫn tưởng rằng tiền công của thợ càng cao thì sức mua của họ càng mạnh, như thế có thể tiêu thụ hóa vật ở trong nước được nhiều, nhất là trong những lúc kinh tế suy lạc thì lợi lắm. Nhưng họ lầm vì trong lúc kinh tế suy lạc, nếu thêm tiền công thợ lên để bán hàng hóa cho chạy thì chẳng khác gì đem hàng hóa mà cho không họ. Vì vậy từ khi xảy ra cuộc kinh tế khủng hoảng họ phải bóp tiền công lại. Về chính, trước kia chưa hẳn là họ bóp tiền công cao nhất. Họ vẫn làm hợp đồng kế ước theo giá cao, nhưng lại làm khế ước với từng người theo giá hạ. Các công đoàn vẫn hiết vậy, nhưng số thợ thất nghiệp nhiều quá nên những người được thuê, miễn có việc làm, còn kể gì tiền công cao thấp. Họ lại thường dùng cái thuật đổi tiền, để thuê thợ khác. Nhiều khi chính những người thợ bị đổi tiền vào lại mà c-o tiền công ít hơn. Cái thuật tại nhất là thuật phạt thợ gọi là Lay off (nhà Ford). Người thợ phạm một lỗi gì, nhỏ lắm; như nói chuyện, hát hoặc hoặc đứng tay lại mà hợp chất sơn cho đồ chơi, cũng bị phạt từ 1 đến 15 ngày. Thỉnh thoảng không mất hai tuần lễ, mất 60 đô-la (dollars) tiền công, vậy phải ăn tiền bóp lại. Người thợ bị đuổi có thể xin việc ở nhà máy khác nhưng khi tìm được việc thì hết hạn đuổi rồi. Muốn xin vào làm việc lại thì tiền công phải hạ xuống 25 đô-la một tuần lễ. Người ta thường nói thợ thuyền

ở Mỹ phần nhiều có xe hơi để làm việc. Chớ nên vội tin. Nói riêng về nhà Ford, trước kia nhà máy ở Highland Park, đến khi dời đến thành Detroit cách đó 1 dặm, hàng vạn người thợ đã có nhà ở Highland không thể trả tiền thuê nhà ở Detroit, phải đi dờ, đi xe điện hoặc xe hơi chở khách. Vì đồng người quá, có người phải đứng trong hai giờ đồng hồ mới đến chỗ làm. Người nào ở chỗ xa trạm xe thì phải sắm cái xe hơi rẻ tiền, mỗi ngày đem xe đi chở những người khác cho đỡ đau xương. Vì chẳng những xe hơi kỳ lạ mua góp thành-lần nhiều người thợ có vợ con là mất nợ, vì tiền công tuy cao hơn ở Âu-châu, nhưng lại vật dụng mắc mớ, ăn tiêu nhiều. Một người mỗi tháng phải trích ra ít nữa là 50% tiền công để trả nợ góp về xe hơi, về máy về tuyến điện, đồ dùng và tiền thuê nhà. Xem thế thì câu nói «tiền công cao» chỉ là nói «đỏ» mà thôi.

Dùng người đau ốm tàn tật. - Họ lại thường nâng công đức của ông Ford mà nói rằng trong nhà máy ông dùng cả người tàn tật, và người đau ốm, lấy tiền nói rằng tôn chỉ của ông là giúp đỡ đồng bào (Help the other fellow - aide ton semblable). Nhưng nói rằng lợi dụng tàn tật và đau ốm thì đúng hơn, khi người thợ bị thương, lẽ ra, theo luật lao động bảo hộ, thì được nghỉ mà ăn tiền công, nhưng ở nhà Ford thì không thế: Khi có một người bị thương thì đem cho một viên y sinh khám; khám xong thì bắt về làm việc lại. Nếu bị thương tay một thì bắt làm những việc cần cần tay trái. Trong nhà máy Ford có 7.882 công việc khác nhau, mà có 3.595 công việc có thể do người bị tàn tật bộ phận làm: 670 về người què hai chân, 2.637 về người què một chân, 715 về người què một tay, 20 về người mù, 2 về người què hai tay. Người bị thương hoặc đau ốm khi ở bệnh viện cũng phải làm việc: họ giăng trên giường một tấm vải sơn, bỏ những đinh bu lông lên đó, bắt người đau vịn. Người nào không thể làm việc được thì không có tiền công mà cũng không có tiền cứu tế gì cả. Chỉ những người nào bị tàn phế vẫn làm việc có tiền phụ cấp mà thôi.

Vệ sinh. - Nói đến công việc vệ sinh trong nhà máy thì người ta cũng khen lắm. Cứ sự thực thì có gì đáng khen đâu. Nói ngay về việc ăn: trong nhà máy Ford có ba công ty bán đồ ăn cho thợ; mỗi công ty có phạm vi riêng nên không cạnh tranh nhau. Đến giờ ăn thì có xe chở đồ ăn đến một cái rạp ở xưởng. Thợ thuyền cứ xếp nhau lần lượt đến trước xe mà mua ăn, ít ra cũng phải đợi 8 phút mới có ăn. Song buổi trưa nghỉ việc có 15 hoặc 20 phút (tính theo từng dịp). Vì vậy, kẻ đứng người ngồi chồm hổm, nước lấy được lấy để cho đồ chơi, cho xong bữa ăn. Ở mỗi rạp thì có một cái đá để cho thợ thuyền móc áo riêng để móc áo bỏ ra. Song phần nhiều mặc luôn áo của mình để làm, đến khi ra về mới đem áo đi nhón nhón, vì cời ra móc ở đá thì sợ người ra trước ăn cắp mất đi. Ở nhà Ford không phải kẹp này đến thay kẹp khác mà mỗi người có một việc và mỗi giờ riêng, ai làm xong

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KỲ

HUẾ

Cuộc hát giúp dân đói Nghệ Tĩnh. Hai tối 15 và 16 buổi hát tại rạp Đông-xuân-lâu để lấy tiền giúp dân đói 2 tỉnh Nghệ-Tĩnh, đã được kết quả mỹ mãn. Các vai tuồng do ban Tài tử gồm toàn cả các chức viên từng sự ở Vinh đóng, rất được công chúng hoan nghinh, và do với con nhà nghề cũng không kém.

Đêm thứ hai, 16 Anuit, có quan Khâm sứ, mấy cụ thượng, và khá đông quan tày, nam, đến dự. Số tiền bán vé trước, tiền các nhà hảo tâm cho, và tiền của trong hai đêm đã cộng được trên 850\$00.

Nghệ nói trong số 850\$00 đó, chỉ phải trừ ra để chi về phần nửa tiền xe lửa của ban tổ chức và các tài tử từ ở Nghệ vào (một nửa thì nhà nước cho), còn sự tiêu phí, ăn, ở, thì phần ai nấy chịu. Vậy mong rằng vì tấm lòng hảo nghĩa của hội đồng tổ chức và tất cả các viên chức ra công đóng thuế, mà mọi phần lớn của món tiền thâu đó sẽ được về tay kẻ khổ khổ.

Lại nghe nói ban Tài tử rời đây cũng sẽ định đi nơi khác, vậy mong rằng đi đến đâu ban Tài tử Vinh cũng sẽ được công chúng hoan nghinh.

Ph. V.

#### NGHỆ - AN

#### Đã phát chẩn

Vừa rồi nhà-nước đã gửi bạc đi các nơi phát chẩn cho dân đói. Về huyện Thanh-chương được 25\$, huyện chia một đồng được 5\$, rồi đồng lại phải chia về các xã thôn. Xã Võ-liệt được 11h tất cả 1\$20.

H. P.

Khám phá được một ổ cộng-sản. Hồi 1 giờ sáng hôm 5-8, bang tá lý dịch cùng đoàn phu xã Quảng Xá (Thanh-chương) đi tuần trong rừng thấy bóng đèn bấm (pile) ở đàng xa, bỏ lại vậy bắt. Chờng 20 người trong có 2 người đàn bà bỏ chạy. Nghe nói cũng không chạy xa vì tưởng rằng bọn đi bợ đó chỉ có mác, lao cao (cây cau vót nhọn) và gậy tay, không đủ sợ. Đe dọa bang-tá và lý dịch trong xã vừa mới lính số g, đuổi theo bắn cho mấy phát; kết quả: một người chết và 2 người bị bắt sáng ngày 2 người bị bắt đã giải về huyện.

H. P.

Ba người chức việc bị đâm và ba khẩu súng bị cướp giật. Trong số báo trước có đăng tin về vụ này, nay được tin rằng, có rõ tên họ những người bị giết, xin đăng tiếp: Hôm 6 Anuit, nhân nhà Bang Hỷ (chánh bang-tá xã Quảng Xá) có đám kỵ. Bang Lưu (phó bang tá) và chánh Cự (chánh đoàn) cùng đến Hỷ dự tiệc. Lúc ra về đã gần tối, đến địa phận xóm Hoan-gu bị Cộng Sản cướp sản đồ nháy ra đâm chết chánh bang tá và

vào hết giờ thì ra về, muốn lấy áo của ai cũng được. Nhà-xi cũng lì nên phải đợi lâu mới đến lượt mình. Xe hơi với hạnh phúc. - Ông Ford lại hay tự phụ rằng mình mở mang công nghệ, không những giúp đỡ cho kẻ lao động mà lại giúp ích cho kẻ tiêu phí (consommateurs) nữa. Ông hết sức cái lượng phương pháp chế tạo để sinh sản cho nhiều, bán giá cho hạ, khiến cho mỗi người đều có thể sắm được một cái xe hơi. Có khi ông tưởng rằng: cái xe hơi truyền bá cho phổ cập là hạnh phúc tối cao của người đời, mà ông chính là người có cái thiên chức tạo phúc cho thiên hạ. Chính ông nói: «Xe hơi là cái làm cho người ta thấy được hết mọi việc trong thế giới, là cái đem người ta đến cuộc sinh hoạt rộng rãi hơn». Cái lý thuyết dị kỳ, cái lý thuyết trống không như thế, ta không cần phải bắt làm gì.

Tôi xin nói lại rằng bài này chỉ cốt đính chính mấy bài nói trên, để cho dư luận khỏi ngộ nhận cho không ý nghĩa gì khác cả.

X. X. T.

chánh đoàn; còn phó bang tá bị thương rất nặng. Đến lúc dân nghe động chạy ra thì họ đã cướp giật ba khẩu súng mà lẩn thoát.

H. P.

Bầu lý-trưởng. Lý-trưởng Võ Liệt (Thanh-chương) bị can về tội lợi dụng nhíp lộn xộn để những lạm nên bị cách. Quan đã sức dân trả lý trưởng mới nhiều lần không xong. Vì công việc phiền phức, hôm 4-8 quan đã đòi mấy người hảo cụ cùng mấy người lực lượng để lựa một người trong bọn làm lý trưởng. Làng Võ Liệt là một chỗ gần huyện mà chưa khi nào thấy đồng dân từ hội mà bầu trả lý trưởng cho rằng

H. P.

#### QUẢNG BÌNH

#### Kiểm-đuyệt

FAIFOO

Đục nước béo cò. Tỉnh Quảng-nam cũng như mấy tỉnh khác, sự canh phòng cộng-sản rất là nghiêm nhặt.

Trong thành phố Faifoo có ba làng Minh-Hương, Hội-an và Cẩm-Phô phải cho dân canh đi ba-tu với lính canh-sát. Riêng về làng Minh-Hương-tên lý-trưởng và tên trùm Ấm thông đồng với nhau mà bắt ép những người nghèo khổ trong việc canh phòng rất nhọc nhằn. Theo đúng phép thì tới phiên ai canh tất phải đi canh, hoặc mượn người đi thế, hoặc nộp bạc cho làng, rồi làng cho mượn người cũng được. Những người mắc việc làm ăn thấy đều đem 5,3 đồng nộp cho lý trưởng và tên trùm Ấm. Những số tiền chúng nó bỏ túi rồi bắt ép dân nghèo phải canh

### DRAGEES

Vermifuge

# RUDY

Trị bệnh

# SÁN LÁI

Thuốc viên Dragees Rudy trị bệnh sán lái rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con ai đều dùng được.

Thuốc viên Dragees Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.  
PHARMACIE NORMALE  
(K. SAUBERHAUS)  
119-123 rue Catinat - SAIGON  
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

### TIN THÊM VỀ TIN CHIM ĐÀI THẮNG Ở MADRAS

Khi Chim đài tấn từ Pháp về có ghé qua Madras (Ấn-Độ) và đã có lần bị bắt tại một nhà ở địa chỉ đó thì Chim đài thắng luôn được trong ba hợp. Nghe nói một hội thể theo ở Ấn độ muốn lập Chim một đội kỷ niệm nên đã viết thư về Nhà Đồ Chấn-Hương hỏi mua một số chim đài hay bằng ngọc thạch. Rồi Chim đài được hái lông vì các thứ ở Nhà Đồ Chấn-Hương làm ra rất khéo.

Ha-Long lai cáo

# HƯƠNG với LÀI

là hai thứ hoa quý;

# HƯƠNG VIÊN-ĐỆ

với

# LÀI VIÊN-ĐỆ

là hai thứ nước hoa

càng quý làm

Giá bán lẻ cùng nơi, thứ nào cũng  
mỗi chai 0\$85.









